

V. KẾT LUẬN

Quy trình định lượng đồng thời naringin và 2 chất bảo quản trong cao BN bằng phương pháp sắc ký lỏng đạt các yêu cầu về thẩm định của quy trình định lượng. Có thể ứng dụng quy trình vào việc xây dựng chỉ tiêu định lượng của Tiêu chuẩn cơ sở để kiểm soát chất lượng cao BN.

VI. LỜI CẢM ƠN

Nghiên cứu này được tài trợ bởi Sở Khoa học và Công nghệ TP. Hồ Chí Minh cho PGS. TS. Lê Minh Trí, theo Quyết định số 1055/QĐ-SKHCHN và Hợp đồng số 52/2021/HĐ-QKHCHN.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. **Anmol RJ, Marium S, Hiew FT.** Phytochemical and Therapeutic Potential of Citrus grandis (L.) Osbeck: A Review. Journal of Evidence-Based Integrative Medicine. 2021;12-15.
2. **Chen L, Lai Y, Dong L, Kang S, Chen X.** Polysaccharides from Citrus grandis (L.) Osbeck suppress inflammation and relieve chronic pharyngitis. Microbial pathogenesis. 2017;113:365-371.
3. **ICH Harmonised Tripartite Guideline.** Validation of analytical procedures: text and methodology 2005:1-13.
4. **Mäkynen K, Jitsaardkul S, Tachasamran P.** Cultivar variations in antioxidant and antihyperlipidemic properties of pomelo pulp (Citrus grandis (L.) Osbeck) in Thailand. Food Chemistry. 2013;139(1-4):735-743.
5. **Moiseev DV, Buzuk GN, Shelyuto VL.** Identification of flavonoids in plants by HPLC. Pharmaceutical Chemistry Journal. 2011;45:47-50.
6. **Rita F, Wolfgang R, Udo K.** Assessment of acetone as an alternative to acetonitrile in peptide analysis by liquid chromatography/mass spectrometry. Rapid Communications in Mass Spectrometry: An International Journal Devoted to the Rapid Dissemination of Up-to-the-Minute Research in Mass Spectrometry. 2009;23(14):2139-2145.
7. **Xi W., Fang B., Zhao Q., et al.** Flavonoid composition and antioxidant activities of Chinese local pummelo (Citrus grandis Osbeck.) varieties. Food Chemistry. 2014;161:230-238.
8. **Yuting C., Rongliang Z., Zhongjian J., et al.** Flavonoids as superoxide scavengers and antioxidants. Free Radical Biology and Medicine. 1990;9(1):19-21.

ẢNH HƯỞNG CỦA DỊCH COVID-19 ĐẾN SỨC KHOẺ TINH THẦN CỦA NGƯỜI DÂN TẠI XÃ PHÚ THUẬN B, HUYỆN HỒNG NGỰ, TỈNH ĐỒNG THÁP NĂM 2022

Nguyễn Thị Ngọc YẾN¹, Trương Thanh An¹, Lai Nam Tài¹,
Nguyễn Thị Thùy Dung¹, Đoàn Duy Tân¹, Nguyễn Duy Phong¹

TÓM TẮT

Đặt vấn đề: Đại dịch Covid-19 đã đưa sức khỏe tinh thần vào danh sách những vấn đề sức khỏe ưu tiên trên toàn cầu. Tại Việt Nam, làn sóng đại dịch lần thứ tư đã để lại những ảnh hưởng nặng nề đến đời sống – xã hội cũng như sức khỏe tinh thần của người dân. Tuy nhiên, các nghiên cứu mô tả ảnh hưởng của dịch Covid-19 đến các rối loạn stress, lo âu, trầm cảm sau thời gian dài chịu tác động bởi đại dịch còn hạn chế. **Mục tiêu:** Xác định tỷ lệ các vấn đề sức khỏe tinh thần (stress, lo âu, trầm cảm) của người dân do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 tại xã Phú Thuận B, huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp. **Đối tượng và phương pháp nghiên cứu:** Nghiên cứu cắt ngang trên 239 người dân từ đủ 18 tuổi trở lên. Đánh giá mức độ stress, lo âu, trầm cảm bằng thang đo DASS-21. **Kết quả:** Tỷ lệ người dân có các vấn đề sức khỏe tinh thần theo thang đánh giá DASS-21 lần lượt là

stress (10,9%), lo âu (18%), trầm cảm (13%). **Kết luận:** Kết quả nghiên cứu phản ánh thực trạng sức khỏe tinh thần của người dân tại xã Phú Thuận B, huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp sau một thời gian dài chịu ảnh hưởng của đại dịch Covid-19. Điều này cho thấy việc sàng lọc, triển khai chương trình chăm sóc sức khỏe tinh thần sau đại dịch là cần thiết để tối thiểu tỷ lệ này trong dân số và nâng cao chất lượng sức khỏe cộng đồng.

Từ khóa: sức khỏe tinh thần, stress, lo âu, trầm cảm, DASS-21.

SUMMARY

THE IMPACT OF COVID-19 PANDEMIC ON MENTAL HEALTH OF RESIDENTS IN PHU THUAN B COMMUNE, HONG NGU DISTRICT, DONG THAP PROVINCE IN 2022

Background: The Covid-19 pandemic has put mental health on the list of global health priorities. In Vietnam, the fourth pandemic wave has left severe impacts on people's life as well as their mental health. However, studies describing the impact of the Covid-19 epidemic on stress, anxiety and depression after being affected for a long time are still limited. **Objectives:** To identify the proportion of mental health issues (stress, anxiety, depression) created by

¹Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh

Chịu trách nhiệm chính: Nguyễn Duy Phong

Email: ndphongytcc@ump.edu.vn

Ngày nhận bài: 28.9.2022

Ngày phản biện khoa học: 25.10.2022

Ngày duyệt bài: 10.11.2022

the Covid-19 epidemic in Phu Thuan B Commune, Hong Ngu District, Dong Thap Province. **Subjects and methods:** A cross-sectional study was conducted on 239 people aged 18 and above. The assessment of stress, anxiety and depression was performed using the DASS-21 scale. **Results:** The proportion of mental health issues according to the DASS-21 rating scale was stress (10.9%), anxiety (18%), depression (13%). **Conclusions:** The result reflects the state of mental health condition of people living in Phu Thuan B Commune, Hong Ngu District, Dong Thap Province after a long period of being influenced by Covid-19. This study shows that screening for mental illnesses and implementing post-epidemic health care programs are necessary to minimize the proportion of mental problems in the population and improve the quality of public health.

Keywords: mental health, stress, anxiety, depression, DASS-21.

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Đại dịch COVID-19 là một đại dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm với tác nhân gây bệnh là SARS-CoV-2. Dịch bệnh có tốc độ lây lan nhanh chóng và sớm trở thành đại dịch trên phạm vi toàn cầu. Tính đến ngày 20 tháng 7 năm 2022, thế giới ghi nhận 572.771.351 ca nhiễm SARS-CoV-2. Trong đó Việt Nam xếp vị thứ 13 với 11.322.936 ca mắc và đã có 43.091 ca tử vong do đại dịch [7]. Bên cạnh những lo ngại về tốc độ lây nhiễm và tỷ lệ tử vong gia tăng đáng kể, sức khỏe tinh thần của người dân do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 cũng là một vấn đề đã và đang được các tổ chức trên thế giới và cả Việt Nam đặc biệt quan tâm [4]. Các nghiên cứu gần đây đã báo cáo tỷ lệ mắc stress, lo âu, trầm cảm do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 dao động trong khoảng 14,1% - 50,3% [2] [5] [6] [8].

Sự bùng phát trở lại của dịch bệnh từ cuối tháng 4 năm 2021 lan rộng trên phạm vi toàn quốc với tâm điểm là Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh phía Nam đã gây nên nhiều khó khăn, thách thức lớn đối với ngành y tế cũng như toàn xã hội. Trong suốt thời gian đại dịch Covid-19 diễn biến phức tạp ở nước ta vừa qua, người dân đã đối diện với những tổn thất to lớn về đời sống kinh tế - xã hội và chịu nhiều áp lực lên cả sức khỏe thể chất và sức khỏe tinh thần. Tâm lý sợ nhiễm bệnh, tình trạng mất việc, giảm nguồn thu nhập và những cản trở trong giao tiếp cũng như sinh hoạt với môi trường bên ngoài do đại dịch Covid-19 gây ảnh hưởng tiêu cực đến cảm xúc, suy nghĩ và hành vi và để lại tác động xấu lên sức khỏe tinh thần của người dân. Một khảo sát do Bệnh viện Chợ Rẫy thực hiện tại Bệnh viện Hồi sức Covid-19 Thành phố Thủ Đức từ tháng 9

năm 2021 cho thấy có 53,3% người bệnh đang điều trị tại các khoa bị rối loạn lo âu, 16,7% stress và 20% trầm cảm [2]. Theo thống kê của tổ chức sức khỏe toàn cầu Lancet, các rối loạn tâm thần gây gánh nặng lớn lên nền kinh tế thế giới với ước tính tiêu tốn khoảng 2,5 nghìn tỷ đô la trong năm 2010 và dự kiến sẽ tăng lên 6 nghìn tỷ đô la vào năm 2030. Đại dịch Covid-19 đã đánh dấu một bước ngoặt, đưa sức khỏe tinh thần vào danh sách những vấn đề sức khỏe ưu tiên trên toàn cầu [3].

Thời gian qua, tại Việt Nam, một số chương trình chăm sóc sức khỏe tinh thần cho người dân đã được thực hiện và đã có một số tác giả thực hiện nghiên cứu về ảnh hưởng của dịch Covid-19 lên sức khỏe tinh thần của nhân viên y tế, người dân trong thời gian đại dịch diễn ra. Tuy nhiên, các nghiên cứu quan tâm đến sức khỏe tinh thần của người dân sau thời gian dài chịu ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 còn hạn chế. Chính vì vậy, chúng tôi tiến hành nghiên cứu "Ảnh hưởng của dịch Covid-19 đến sức khỏe tinh thần của người dân tại xã Phú Thuận B, huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp năm 2022" nhằm khảo sát các vấn đề sức khỏe tinh thần (lo âu, stress, trầm cảm) của người dân sau thời gian dài chịu ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19 tại huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp năm 2022.

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Thiết kế nghiên cứu. Nghiên cứu cắt ngang được tiến hành tại Xã Phú Thuận B, huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp trong tháng 7 năm 2022.

Nghiên cứu có tổng số 239 đối tượng tham gia thỏa mãn tiêu chí chọn vào: người dân từ đủ 18 tuổi trở lên và đang sống tại huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp ít nhất 1 năm, đồng ý tham gia nghiên cứu. Tiêu chí loại ra: người dân có các vấn đề cảm điếc, mắc bệnh tâm thần, mất trí nhớ, sa sút tâm thần. Đối tượng được chọn vào nghiên cứu bằng phương pháp chọn mẫu thuận tiện.

Số liệu được thu thập bằng hình thức phỏng vấn mặt đối mặt trong vòng 10 phút theo bộ câu hỏi soạn sẵn có cấu trúc gồm hai phần. Phần thứ nhất bao gồm các đặc điểm dân số xã hội, những khó khăn người dân gặp phải trong giai đoạn dịch Covid-19 bùng phát từ tháng 5/2021 đến nay, đặc điểm về tiêm vaccine và tiếp cận thông tin Covid-19. Phần thứ hai bao gồm những câu hỏi nhằm đánh giá những cảm xúc tiêu cực trong 1 tuần qua của người dân sau một thời gian dài chịu ảnh hưởng của dịch Covid-19 theo bộ trắc nghiệm tâm lý: Thang đánh giá Lo âu - Trầm cảm - Stress (DASS-21) [1].

2.2. DASS-21. Các vấn đề sức khỏe tinh thần (stress, lo âu, trầm cảm) do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 được đánh giá dựa vào thang đo DASS-21 theo thang điểm Likert 4 mức độ, bao gồm 21 mục. Điểm của stress, lo âu, trầm cảm được tính bằng cách cộng điểm các đề mục thành phần, rồi nhân hệ số 2, phân thành 5 mức độ: bình thường (0-14), nhẹ (15-18), vừa (19-25), nặng (26-33), rất nặng (≥ 34) đối với stress; bình thường (0-7), nhẹ (8-9), vừa (10-14), nặng (15-19), rất nặng (≥ 20) đối với lo âu; bình thường (0-9), nhẹ (10-13), vừa (14-20), nặng (21-27), rất nặng (≥ 28) đối với trầm cảm [1].

2.3. Xử lý và phân tích số liệu. Nhập liệu bằng phần mềm Epidata, phân tích số liệu bằng phần mềm Stata 14.0

Thống kê mô tả: báo cáo tần số và tỷ lệ phần trăm đối với các biến số định tính, trung bình và độ lệch chuẩn đối với biến số định lượng có phân phối bình thường.

III. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

3.1. Đặc điểm của mẫu nghiên cứu

Bảng 4. Các đặc tính của người dân (n = 239)

Đặc tính		Tần số	Tỷ lệ (%)
Giới			
Nam		99	41,4
Nữ		140	58,6
Tuổi	TB \pm ĐLC	GTNN	GTLN
	53,0 \pm 15,2	18	93
Tôn giáo			
Không theo tôn giáo		24	10,1
Công giáo		7	2,9
Phật giáo		208	87,0
Tin lành		0	0,0
Trình độ học vấn			
Mù chữ/biết đọc viết		78	32,6
Cấp 1		82	34,3
Cấp 2		51	21,3
Cấp 3		19	7,9
Trên cấp 3		9	3,8
Tình trạng hôn nhân			
Độc thân		26	10,9
Kết hôn		189	79,1
Khác (ly dị, góa)		24	10,0
Nghề nghiệp			
Công nhân, viên chức		21	8,8
Kinh doanh, tự do		89	37,3
Nội trợ		44	18,4
Nông dân		45	18,8
Nghỉ hưu		23	9,6
Khác		17	7,1

Trong nghiên cứu, nữ giới chiếm đa số

(58,6%). Tuổi trung bình của người dân là 53,0 \pm 15,2 tuổi, thấp nhất là 18 tuổi, cao nhất là 93 tuổi. Hơn ¾ đối tượng đã kết hôn (79,1%). Phần lớn người dân có trình độ học vấn dưới cấp 2 (88,2%) và đa số theo tín ngưỡng Phật giáo (87%). Nghề nghiệp chủ yếu của đối tượng nghiên cứu là kinh doanh, tự do với tỷ lệ 37,3% (Bảng 1).

3.2. Những khó khăn người dân gặp phải trong giai đoạn dịch Covid-19 bùng phát

Bảng 5. Những khó khăn người dân gặp phải trong giai đoạn dịch Covid-19 bùng phát

Đặc tính	Tần số	Tỷ lệ %
Khó khăn về việc làm		
Không có	91	38,1
Mất việc làm	102	42,7
Không tìm được việc làm mới	19	8,0
Bị giảm, chậm, nợ lương	22	9,2
Tạm nghỉ việc	24	10,0
Giải pháp khó khăn về tài chính		
Không gặp khó khăn về tài chính	56	23,4
Tiết kiệm chi tiêu	106	44,4
Sử dụng khoản tiết kiệm trang trải chi phí	22	9,2
Vay mượn nợ để trang trải chi phí	43	18,0
Làm thêm	15	6,3
Nhận các khoản trợ cấp từ chính quyền	67	28,0
Nhận các khoản hỗ trợ từ các tổ chức tôn giáo, xã hội, từ thiện...	43	18,0
Nhận các khoản giúp đỡ từ gia đình, người thân	37	15,5
Những khó khăn còn gặp phải		
Thiếu chi phí sinh hoạt	134	56,1
Hạn chế trong tương tác với các thành viên trong gia đình	60	25,1
Hạn chế trong tương tác với bạn bè, đồng nghiệp...	107	44,8
Hạn chế trong thực hành tín ngưỡng, tôn giáo	43	18,0
Hạn chế trong các hoạt động vui chơi, giải trí, thể thao...	72	30,1
Không gặp khó khăn gì khác	35	14,6
Khác	0	0,0

Hơn 60% người dân gặp khó khăn về việc làm (61,9%). Trong đó có 42,7% đối tượng bị mất việc làm và 10% tạm nghỉ việc, 8% đối tượng không tìm được việc làm mới và 9,2% đối tượng bị giảm, chậm, nợ lương (Bảng 2).

Tỷ lệ người dân có khó khăn về tài chính khá cao, chiếm 76,6%. Tiết kiệm chi tiêu (44,4%) và nhận các khoản trợ cấp từ chính quyền (28%) là hai hướng chủ yếu để giải quyết khó khăn về tài chính khi người dân bị mất việc hoặc chưa tìm được việc trong giai đoạn dịch Covid-19 bùng phát. Bên cạnh đó, có 18% đối tượng vay mượn nợ để trang trải chi phí và 6,3% đối tượng làm thêm các công việc khác để giải quyết khó khăn này.

Ngoài ra, có 85,4% đối tượng còn gặp phải những khó khăn khác. Trong đó, thiếu chi phí sinh hoạt (56,1%), hạn chế trong tương tác với bạn bè, đồng nghiệp (44,8%) và hạn chế trong các hoạt động vui chơi, giải trí, thể thao (30,1%) là phổ biến nhất.

3.3. Đặc điểm về tiêm vaccine và tiếp cận thông tin Covid-19

Bảng 6. Đặc điểm về tiêm vaccine và tiếp cận thông tin Covid-19 (n = 239)

Đặc tính	Tần số	Tỷ lệ %
Số mũi Vaccine đã được tiêm tính đến thời điểm hiện tại		
Đã tiêm 1 mũi	4	1,7
Đã tiêm 2 mũi	16	6,7
Đã tiêm 3 mũi trở lên	216	90,4
Chưa tiêm	3	1,2
Hai nguồn thông tin về COVID-19 thường xuyên cập nhật nhất		
Ti vi	160	66,9
Radio	154	64,4
Trang báo điện tử, báo giấy	37	15,5
Trang mạng xã hội	48	20,1
Trang thông tin, hướng dẫn từ Bộ y tế, CDC,...	13	5,4
Khác (...)	27	11,3

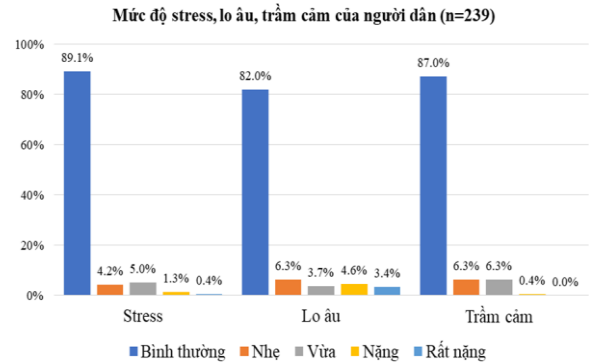
Phần lớn người dân thường xuyên cập nhật thông tin về Covid-19 từ Ti vi (66,9%) và Radio (64,4%). Đa số người dân đã tiêm 3 mũi vaccine trở lên (90,4%) (Bảng 3).

3.4. Thực trạng sức khỏe tâm thần của người dân

Bảng 7. Thực trạng sức khỏe tâm thần của người dân (DASS-21) (n = 239)

Đặc tính	Tần số	Tỷ lệ %
Stress		
Có	26	10,9
Không	213	89,1
Lo âu		
Có	43	18,0
Không	196	82,0
Trầm cảm		
Có	31	13,0
Không	208	87,0

Người dân có các vấn đề stress, lo âu, trầm cảm chiếm tỷ lệ lần lượt là 10,9%; 18%; 13% mức độ từ nhẹ – rất nặng (Bảng 4). Đa phần người dân có vấn đề stress và trầm cảm ở mức độ nhẹ – vừa: stress (9,2%), trầm cảm (12,6%), trong khi đó lo âu ở mức độ nặng – rất nặng lên đến 10% (Biểu đồ 1).



Biểu đồ 4. Mức độ stress, lo âu, trầm cảm của người dân (n=239)

IV. BÀN LUẬN

Tuổi trung bình của người dân trong nghiên cứu là 53 ± 15,2 tuổi, phù hợp với đặc điểm già hoá dân số ở nước ta. Trong nghiên cứu có sự phân bố không đồng đều về giới tính, trong đó nữ chiếm ưu thế (58,6% nữ và 41,4% nam). Điều này có thể do tại thời điểm phỏng vấn, một bộ phận nam giới không có mặt tại nhà do đặc thù công việc.

Làn sóng đại dịch Covid-19 lần thứ tư với những đợt phong tỏa nghiêm ngặt và giãn cách xã hội kéo dài ở những vùng kinh tế trọng điểm đã ảnh hưởng nặng nề đến mọi lĩnh vực của nền kinh tế Việt Nam, đặc biệt là trong quý III năm 2021. Điều này góp phần tăng cao tỷ lệ thất nghiệp và tăng thêm gánh nặng tài chính cho người dân. Trong nghiên cứu, gần 2/3 đối tượng gặp khó khăn về việc làm trong giai đoạn này, đáng chú ý là có hơn 40% người dân bị mất việc. Hơn nữa, sự kiểm soát nghiêm ngặt trong phòng chống dịch Covid-19 ở những thị trường nhập khẩu nông sản trọng yếu đã gây khó khăn lớn cho những người làm nông nghiệp. Những yếu tố này đã tạo nên áp lực về kinh tế cho đa số người dân trong nghiên cứu với hơn 4/5 đối tượng báo cáo có khó khăn về tài chính, trong đó có 18% phải vay mượn nợ để trang trải chi phí. Điều này góp phần giảm đi sự hài lòng với cuộc sống và ảnh hưởng tiêu cực đến đời sống tinh thần của người dân. Bên cạnh đó, giãn cách xã hội trong phòng chống Covid-19 dẫn đến những hạn chế trong tương tác với gia đình, bạn bè, đồng

nghiệp, hạn chế trong các hoạt động vui chơi giải trí, ... làm giảm đi sự quan tâm, chia sẻ, động viên lẫn nhau trong giai đoạn khó khăn và có thể có tác động lớn đến tinh thần của người dân.

Tương tự với kết quả nghiên cứu của R. Rodríguez-Rey, nghiên cứu của chúng tôi cũng cho thấy phần lớn người dân cập nhật thông tin về Covid-19 thông qua Ti Vi và radio [6]. Sự tiếp cận với các nguồn thông tin chính thống từ các tổ chức chính phủ thông qua các phương tiện này góp phần tăng thêm sự tin tưởng và hợp tác của người dân vào công tác phòng chống dịch, giảm thiểu những tác động tiêu cực đến sức khoẻ tinh thần trong giai đoạn dịch Covid-19 bùng phát mạnh ở các tỉnh miền Nam. Bên cạnh đó, nhờ vào những kênh truyền thông tích cực, ý thức và sự hiểu biết của người dân về phòng chống dịch Covid-19 được nâng cao, và điều này có thể giải thích một phần cho kết quả tỷ lệ tiêm vaccine từ mũi 3 trở lên trong nghiên cứu đạt trên 90%.

Dựa theo thang đánh giá DASS-21, tỷ lệ stress, lo âu, trầm cảm của người dân sau một thời gian dài chịu ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 trong nghiên cứu của chúng tôi lần lượt là 10,9%, 18%, 13%. Kết quả này đều thấp hơn các nghiên cứu trước đây: Khanh Ngoc Cong Duong (stress 22,3%, lo âu 14,1%, trầm cảm 23,5%), Bu Zhong (50,3% trầm cảm mức độ từ nhẹ đến nặng), R. Rodríguez-Rey (42% stress, 30,7% lo âu, 40,9% trầm cảm) [5] [6] [8]. Sự khác biệt này một phần là do sự khác nhau về thời điểm khảo sát. Các nghiên cứu tại Vũ Hán và Tây Ban Nha được tiến hành khi dịch Covid-19 tại các quốc gia này ở đỉnh điểm, trong khi đó nghiên cứu của chúng tôi tiến hành trong giai đoạn bình thường mới sau dịch Covid-19, có thể giai đoạn này người dân đã có được sự cân bằng về mặt tâm lý và những khó khăn trong cuộc sống do đại dịch đã dần ổn định [6] [8]. Bên cạnh đó, tuổi trung bình trong nghiên cứu của chúng tôi (53 tuổi) cao hơn các nghiên cứu trước (Khanh Ngoc Cong Duong: 28 tuổi, R. Rodríguez-Rey: 32,1 tuổi) có thể là nguyên nhân dẫn đến tỷ lệ stress, lo âu, trầm cảm thấp hơn. Điều này được lý giải một phần bởi những người lớn tuổi đã từng trải qua những đại dịch trước đó, họ có kinh nghiệm cuộc sống nhiều hơn và mức độ chịu đựng áp lực cao hơn những người trẻ tuổi. Mặt khác, nhờ vào các khoản hỗ trợ tài chính bên ngoài có thể giảm thiểu tác động xấu từ những áp lực về kinh tế lên sức khoẻ tinh thần của người dân. Ngoài ra, sự khác nhau về văn

hoá, kinh tế - xã hội cũng có thể lý giải cho sự khác biệt này.

V. KẾT LUẬN

Tiến hành nghiên cứu trên 239 người dân, chúng tôi ghi nhận tỷ lệ các vấn đề sức khoẻ tinh thần theo thang đánh giá DASS-21 lần lượt là: stress (10,9%), lo âu (18%), trầm cảm (13%). Điều này phản ánh thực trạng sức khoẻ tinh thần của người dân tại xã Phú Thuận B, huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp sau một thời gian dài chịu ảnh hưởng của dịch Covid-19 và cho thấy việc sàng lọc, triển khai chương trình chăm sóc sức khoẻ tinh thần sau đại dịch là cần thiết để tối thiểu tỷ lệ này trong dân số và nâng cao chất lượng sức khoẻ cộng đồng.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Viện sức khoẻ tâm thần Bệnh viện Bạch Mai**, Trắc nghiệm tâm lý: Thang đánh giá Lo âu - Trầm cảm - Stress (DASS 21), truy cập ngày 1/7/2022. <http://nimh.gov.vn/thang-danh-gia-lo-au-tram-cam-stress-dass-21/>.
- Cổng thông tin Bộ Y tế** (2021), TP.HCM: 20% bệnh nhân COVID-19 bị trầm cảm, 66,7% bệnh nhân từng thở máy bị rối loạn lo âu, truy cập ngày 1/7/2022. https://moh.gov.vn/home?p_p_id=101&p_p_lifecycle=0&p_p_state=maximized&p_p_mode=view&_101_struts_action=%2Fasset_publisher%2Fview_content&_101_type=content&_101_urlTitle=tp-hcm-20-benh-nhan-covid-19-bi-tram-cam-66-7-benh-nhan-tung-tho-may-bi-roi-loan-lo-au.
- The Lancet Global Health** (2020), "Mental health matters", *The Lancet Global Health*, 8(11):e1352.
- Bilal Sarwer Javed, Abdullah Soto, Erik B Mashwani, Zia-ur-Rehman** (2020), "The coronavirus (COVID-19) pandemic's impact on mental health", *The International journal of health planning and management*, 35(5), pp. 993-996.
- Khanh Ngoc Cong Duong, Tien Nguyen Le Bao, Phuong Thi Lan Nguyen, et al** (2020), "Psychological Impacts of COVID-19 During the First Nationwide Lockdown in Vietnam: Web-Based, Cross-Sectional Survey Study", *JMIR Form Res*, 4(12):e24776.
- R. Rodríguez-Rey, Garrido-Hernansaiz, H., & Collado, S.** (2020), "Psychological Impact and Associated Factors During the Initial Stage of the Coronavirus (COVID-19) Pandemic Among the General Population in Spain", *Front. Psychol.*, 11:1540.
- Worldometer** (2020), COVID Live – Coronavirus Statistics, accessed on 17/7/2022. <https://www.worldometers.info/coronavirus>.
- Bu Zhong, Yakun Huang, Qian Liu** (2020), "Mental health toll from the coronavirus: Social media usage reveals Wuhan residents' depression and secondary trauma in the COVID-19 outbreak", *Computers in Human Behavior*, 114:106524.